

Bản án số: 186/2026/HS-ST

Ngày 25 - 8 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn
Các hội thẩm nhân dân: Ông Tần A San, ông Vàng A Măng
- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ A Thái – Thư ký viên
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lò Trí Siêu – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 204/2026/TLST - HS ngày 31/7/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2026/QĐXXST-HS ngày 14/8/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Chang A M, sinh ngày: 21/6/1990, tại: xã Không L, tỉnh Lai Châu; giới tính: nam; tên gọi khác: không; Số CCCD: 012090002584, cấp ngày 23 tháng 02 năm 2024. Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH, Bộ Công an; nơi cư trú: bản Huổi L, xã Không L, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Chang A Hùng, đã chết; con bà: Lý Xa Đanh, sinh năm 1959; gia đình bị cáo có 03 anh, chị, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

- Về nhân thân: Tại Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND xã Hoang Thèn, huyện Phong Thổ (nay là xã Không L, tỉnh Lai Châu), áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng đối với Chang A M; đến ngày 27/3/2019, Mìn chấp hành xong. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền số 01/QĐ-XPVPHC ngày 03/4/2019 của Công an xã Hoang Thèn (nay là Công an xã Không L, tỉnh Lai Châu) xử phạt Chang A M số tiền 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; Mìn được miễn thi hành khoản tiền phạt theo Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 08/4/2026 của UBND xã Hoang Thèn. Tại Quyết định số 02/2019/QĐ-TA ngày 16/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lai Châu) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với Chang A M với thời hạn 24 tháng, Mìn chấp hành xong quyết định ngày 24/8/2021. Tại Quyết định số 09/2022/QĐ-TA ngày 07/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chang A M với thời hạn 01 năm 06 tháng, Mìn chấp hành xong quyết định ngày 08/01/2024. Sau khi chấp hành xong quyết định cai nghiện bắt buộc, Chang A M bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú từ ngày 12/01/2024 đến ngày 11/01/2026 theo Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của UBND xã Hoang Thèn cũ (nay là UBND xã

Khổng L, tỉnh Lai Châu); ngày 11/01/2026 bị cáo đã chấp hành xong Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Giấy chứng nhận số: 35/GXN-CNTN ngày 11/01/2026 của UBND xã Khổng L, tỉnh Lai Châu. Bị cáo bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 06/5/2026 của UBND xã Khổng L, tỉnh Lai Châu.

- Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 20/5/2026 tại Phân trại tạm giam Phong Thổ - Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chang A M là người đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 06/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Khổng L, tỉnh Lai Châu. Khoảng 12 giờ ngày 16/5/2026, Chang A M đi bộ từ nhà ra ngoài đường thuộc bản Huổi Luông, xã Khổng L, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Trên đường đi, Mìn gặp và mua của một người đàn ông tên Sài trú tại xã Ma Ly Pho cũ (nay là xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu) 01 gói Heroine giá 100.000 đồng. Mua được Heroine, Mìn mang về nhà tại bản Huổi Luông, xã Khổng L sử dụng hết bằng hình thức hít. Ngày 18/5/2026, Công an xã Khổng L tiến hành kiểm tra ma túy trong nước tiểu của Chang A M, kết quả dương tính. Tiến hành thu mẫu nước tiểu của Mìn gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 507/KL-KTHS ngày 20/5/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Chang A M gửi giám định: loại Morphine (Morphine được tìm thấy khi sử dụng Heroine, thuốc phiện hoặc trực tiếp sử dụng Morphine).

Về vật chứng của vụ án: đối với mảnh giấy bạc, bật lửa (là công cụ Chang A M sử dụng ma túy), Mìn khai đã vứt bỏ sau khi sử dụng xong, Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Bản cáo trạng số 70/CT – VKSKV3 ngày 30/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lai Châu đã truy tố bị cáo Chang A M về “Tội sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Chang A M từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 08 tháng tù về Tội sử dụng trái phép chất ma túy. Đề nghị miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí và không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng bị cáo Chang A M rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lai Châu,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để khẳng định: Chang A M là người đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Chiều ngày 16/5/2026, tại bản Huồi Luông, xã Không L, tỉnh Lai Châu, Mìn đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Heroine) bằng hình thức hít.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy. Gây mất trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo biết được tác hại của ma túy và là người đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 06/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Không L, tỉnh Lai Châu. Bị cáo ý thức được điều đó nhưng bị cáo cố ý thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi này của bị cáo đã phạm vào Tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Chang A M là người đang trong thời gian quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy sau cai nghiện ma túy, bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn gia đình thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét nhân thân và các tình tiết, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe bị cáo, giúp bị cáo cải tạo, phấn đấu trở thành công dân tốt, sống tôn trọng quy định của pháp luật và có ích cho gia đình, xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị về mức hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[4] Về vật chứng của vụ án: đối với công cụ bị cáo dùng vào sử dụng Heroine, sau khi xử dụng bị cáo đã vứt bỏ và Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

[5] Về các vấn đề liên quan: Về nguồn gốc ma túy, Chang A M khai mua của người đàn ông tên Sài. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại xã Ma Ly Pho cũ (nay

là xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu) không có người đàn ông nào có đặc điểm như Min khai báo. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

[6] Về án phí: bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án đối với bị cáo Chang A M:

1. Tuyên bố bị cáo Chang A M phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Chang A M: 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2026.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 3 – Lai Châu;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – **Lai Châu**;
- Công an tỉnh Lai Châu (CSĐT);
- Công an tỉnh Lai Châu (CQ THAHS);
- Công an tỉnh Lai Châu (Phòng hồ sơ);
- Phân trại tạm giam Phong Thổ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Không L, tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Lê Minh Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

